TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2019/HS-PT
Ngày: 13-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;
- *Các Thẩm phán*: Ông Trần Văn Luông;
Ông Lê Quân Vương.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 56/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo Bùi Hữu N. Do có kháng cáo của bị cáo Bùi Hữu N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Bùi Hữu N, sinh năm 1987; tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Số 31/159, đường Q, tổ 16, khu 1, phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 4/12. Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Bùi Minh H, sinh năm 1964 và bà Lê Thị T, sinh năm 1969; bị cáo có vợ là bà Đỗ Bé L, sinh năm 1987; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú ngày 03/02/2018 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo khác và bị hại nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Đình D, Lâm Đình B, Lê Văn T là bạn quen biết và thường đi chơi chung với nhau. Khoảng 18 giờ ngày 22/12/2017, Hà Đình D, Lâm Đình B, Lê

Văn T rủ nhau đến GDcủa khách sạn The Mira tại số 555B Đại lộ Bình Dương, khu 1, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương để chơi trò chơi. Sau khi đến nơi, Hà Đình D, Lâm Đình B, Lê Văn T đi vào trong GD thì bảo vệ của khách sạn The Mira là ông Đỗ Quang H, ông Lê Văn N không cho vào do GDquy định chỉ dành cho khách là người có quốc tịch nước ngoài vào chơi còn người có quốc tịch Việt Nam thì không được phép vào chơi. Lúc này, tại GD có khoảng 30 – 40 người khách nước ngoài đang ngồi chơi trò chơi nên Hà Đình D, Lâm Đình B, Lê Văn T đi đến gặp bà Phạm Thị Bích V là nhân viên quản lý, giám sát khu trò chơi GDnói bà Phạm Thị Bích V cho vào chơi trò chơi nhưng bà Phạm Thị Bích V không đồng ý và giải thích cho Hà Đình D, Lâm Đình B, Lê Văn T biết người Việt Nam không được vào chơi trò chơi tại đây. Do bà Phạm Thị Bích V không cho vào chơi trò chơi nên Lâm Đình B, Lê Văn T đi đến ghế sofa gần khu quầy quản lý, giám sát ngồi, còn Hà Đình D bực tức đứng cự cãi với bà Phạm Thị Bích V và nảy sinh ý định gây rối đuổi không cho những người khách nước ngoài tiếp tục chơi tại GD nên Hà Đình D gọi điện cho bạn là Lưu Văn V gọi người đến hỗ trợ cho Hà Đình D. Lúc này, Lưu Văn V đang ngồi nhậu cùng với Bùi Hữu N, Nguyễn Văn D; Nguyễn Vũ L và Doãn Văn H tại quán N địa chỉ phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương nên Lưu Văn V nói cho Bùi Hữu N, Nguyễn Văn D; Nguyễn Vũ L và Doãn Văn H nghe là Hà Đình D đang gặp chuyện tại GDcủa khách sạn The Mira và rủ cùng nhau đến hỗ trợ cho Hà Đình D thì Bùi Hữu N, Nguyễn Văn D; Nguyễn Vũ L và Doãn Văn H đồng ý. Khi Hà Đình D gọi điện thoại cho Lưu Văn V thì Lâm Đình B gọi điện thoại cho Ngô Thanh Đ nói Ngô Thanh Đ "mày rủ một số anh, em đến GDcủa khách sạn The Mira có chuyện cần hỗ trợ". Lúc này, Ngô Thanh Đ đang ngồi uống rượu bia cùng với Nguyễn Trung H, Phạm Văn T và người nam tên L1 (không rõ nhân thân, lai lịch) tại quán S thuộc phường A, thành phố M, tỉnh Bình Dương nên Ngô Thanh Đ nói cho cả nhóm nghe "Lâm Đình B và anh Hà Đình D đang đụng chuyện tại GD của khách sạn The Mira" và rủ cùng đến hỗ trợ thì Nguyễn Trung H, Phạm Văn T, L1 đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, 02 nhóm gồm Lưu Văn V, Bùi Hữu N, Nguyễn Văn D; Nguyễn Vũ L và Doãn Văn H và Ngô Thanh Đ, Nguyễn Trung H, Phạm Văn T đến GD gặp Hà Đình D, Lâm Đình B, Lê Văn T. Tại đây, thấy có lực lượng đến hỗ trợ đông nên Hà Đình D có hành vi la hét, chửi và đòi đánh nhân viên quản lý, giám sát, bảo vệ nếu có ai ngăn cản nhóm của Hà Đình D. Thấy Hà Đình D la hét, chửi và đòi đánh nhân viên GDnên Lưu Văn V lấy ghế dùng ngồi chơi Game ném vào máy Game tại vị trí A18 làm máy Game bị liệt màn hình cảm ứng nhưng không hư hỏng. Ngay sau đó, Hà Đình D nói "Đuổi hết khách ra ngoài" và đi đến đuổi khách nên Lâm Đình B, Lê Văn T, Lưu Văn V, Bùi Hữu N, Nguyễn Văn D; Nguyễn Vũ L đi lòng vòng khu vực các máy Game đuổi khách đang chơi trò chơi ra khỏi Club Game. Lúc này, Lê Văn T đi đến khu vực cầu dao điện tắt nguồn điện truyền vào máy Game, còn Doãn Văn H và Ngô Thanh Đ, Nguyễn Trung H, Phạm Văn T, L1 đi lòng vòng khu vực Club Game nhưng không có hành vi hỗ trợ Hà Đình D đuổi khách. Thấy nhóm của Hà Đình D hung hăng nên các khách chơi trò chơi bỏ đi ra khỏi khu vực GDvà bảo vệ, quản lý, giám sát Club Game không dám can ngăn nhóm của Hà Đình D. Ngay sau khi nhận được tin báo của nhân viên,

bà Huỳnh Thị Kim C là chủ khách sạn The Mira đã trình báo sự việc cho Công an phường H, thành phố M cùng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố M đến giải quyết. Sau khi Cơ quan Công an đến làm việc, Hà Đình D, Lâm Đình B, Lê Văn T cùng đồng bọn bỏ đi khỏi Club Game Golden Dragon. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố M trích xuất Camara tại GDđồng thời thu giữ 01 (một) USB màu trắng chứa các clip Duẩn cùng đồng bọn có hành vi gây rối tại Club Game Golden Dragon. Qua điều tra, xác minh đến ngày 25/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố M khởi tố và ra Lệnh bắt tạm giam Hà Đình D, Lâm Đình B, Lê Văn T, tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen có sim số 0925999932 của Hà Đình D, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh có sim số 0923353606 của Lê Văn T, số tiền 19.500.000 đồng (mười chín triệu năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) con dao bấm màu đen của Lâm Đình B.

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị T và chị Đoàn Thị Hương G được bà Huỳnh Thị Kim C ủy quyền tham gia tố tụng xác định việc Duẩn cùng đồng bọn la hét, chửi, đòi đánh và có hành vi ném ghế vào máy trò chơi (chỉ bị sây sát nhưng không hư hỏng, thiệt hại), tắt cầu dao điện và đuổi các khách người nước ngoài đến chơi trò chơi tại GDcủa khách sạn The Mira làm đình trệ hoạt động kinh doanh thường ngày, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của GDvà gây thiệt hại về tài sản khoảng từ 10.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng. Tuy nhiên, hiện tại bà Huỳnh Thị Kim C không yêu cầu Lâm Đình B, Lê Văn T, Lưu Văn V, Bùi Hữu N, Nguyễn Văn D; Nguyễn Vũ L bồi thường thiệt hại về tài sản trên.

Đối với hành vi của Ngô Thanh Đ, Nguyễn Trung H, Phạm Văn T, Doãn Văn H, quá trình điều tra xác định: Ngô Thanh Đ, Nguyễn Trung H, Phạm Văn T, Doãn Văn H đến GDhỗ trợ cho Hà Đình D, Lâm Đình B, Lê Văn T. Tuy nhiên, khi đến nơi Ngô Thanh Đ, Nguyễn Trung H, Phạm Văn T, Doãn Văn H không có hành vi giúp sức cho Hà Đình D, Lâm Đình B, Lê Văn T la hét, đuổi các khách người nước ngoài ra khỏi GDnên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố M không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ngô Thanh Đ, Nguyễn Trung H, Phạm Văn T, Doãn Văn H. Ngày 17/9/2018, Công an thành phố M ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền với số tiền 2.500.000 đồng đối với Ngô Thanh Đ, Nguyễn Trung H, Phạm Văn T, Doãn Văn H về hành vi "Gây rối và cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của Toà án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Hà Đình D, Lâm Đình B, Lưu Văn V, Nguyễn Văn D, Bùi Hữu N và Nguyễn Vũ L phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33, 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu N 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Bản án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt bị cáo Lê Văn T 02 (hai) năm tù; Hà Đình D, Lâm Đình B mỗi bị cáo 01 (một) năm tù; Lưu Văn V 09 (chín) tháng tù; Nguyễn Văn D, Nguyễn Vũ L mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/02/2019, bị cáo Bùi Hữu N kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Hữu N đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo. Xét kháng cáo của bị cáo: Xét thấy, bị cáo Bùi Hữu N thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm thứ yếu, gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia đình. Xét thấy, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/12/2017, tại GDcủa khách sạn The Mira (địa chỉ: Số 555B, Đại lộ Bình Dương, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương) bị cáo Bùi Hữa N và các bị cáo Hà Đình D, Lê Văn T, Lâm Đình B, Lưu Văn V, Nguyễn Văn D, Nguyễn Vũ L có hành vi, la hét, chửi, đuổi người đang chơi trò chơi ra ngoài, lấy ghế ném vào máy chơi trò chơi làm máy chơi trò chơi bị liệt màn hình cảm ứng và ngắt nguồn điện của phòng máy làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động kinh doanh thường ngày của Club Game Golden Dragon.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định:

"*1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này,*

chưa xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm".

Và theo Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/20103 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

"5. Về các tình tiết "Gây hậu quả nghiêm trọng" và "Gây cản trở giao thông nghiêm trọng" quy định tại điều 245 Bộ luật Hình sự

5.1. Hành vi gây rối trật tự công cộng mà để hậu quả xảy ra thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị coi là "gây hậu quả nghiêm trọng" và phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự.

a. Cản trở, ách tắc giao động đến dưới 02 giờ;

b. Cản trợ sự hoạt động bình thường của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân;

c. Thiệt hại về tài sản có giá trị từ mười triệu đồng trở lên…"

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Bùi Hữu N có hành vi đuổi những người đang chơi trò chơi tại GD ra ngoài gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Xét thấy, vai trò của bị cáo là thứ yếu, gây ra thiệt hại không lớn. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo là người có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) đối với bị cáo. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét đến tình tiết bị cáo đầu thú nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) đối với bị cáo.

Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội. Trường hợp của bị cáo Bùi Hữu N đủ điều kiện để cho hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội. Do đó, kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Hữu N không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Hữu N; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của Toà án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương

Áp dụng khoản 1, Điều 245; điểm g, p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu N 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 13/5/2019).

Giao bị cáo Bùi Hữu N về Ủy ban nhân dân phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Bùi Hữu N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Bùi Hữu N không phải nộp.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án/.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- TAND thành phố M; 2
- VKSND thành phố M; 1
- Chi cục THADS thành phố M; 1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; 1
- Công an thành phố M; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Bị cáo; 1
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. 3

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Huỳnh Đức